

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/11/2020

*V/v Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Tiến và Phạm Ngọc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị L** - sinh năm 1983; Địa chỉ: khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên. Nơi làm việc: Trường tiểu học C. Địa chỉ: thôn P2, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Bị đơn:* Anh **Trần Bảo P** - sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Phú Yên. Nơi làm việc: trường Trung học cơ sở H; Địa chỉ: thôn P2, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày:

Chị và anh P được Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 31/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 24/3/2020. Về phần con chung: Anh P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Bảo P1 – sinh ngày 16/3/2008 và Trần Bảo P2 – sinh

ngày 24/11/2012; Chị phải cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.500.000đ/cháu/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 15/4/2020.

Khoảng cuối tháng 2/2020, cháu Trần Bảo P1 đã tự nguyện về ở cùng chị trước khi Tòa án ra Quyết định công nhận số 31/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 24/3/2020.

Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giao cháu Trần Bảo P1 - sinh ngày 16/3/2008 cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Trần Bảo P2 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Theo các tài liệu đã được thu tập, có tại hồ sơ: Anh P trình bày anh không đồng ý với việc khởi kiện của chị L.

* Cháu Trần Bảo P1 trình bày: Cháu là con chung của cha Trần Bảo P và mẹ Đinh Thị L. Từ cuối tháng 2/2020, cháu đã về sống cùng mẹ trước khi Tòa án giao cháu cho ba là Trần Bảo P nuôi dưỡng. Hiện nay cháu đã ở cùng mẹ và học lớp 7 tại trường Trung học cơ sở T; Địa chỉ: khu phố C, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên. Cháu muốn sống cùng mẹ, Đề nghị Tòa án chấp nhận nguyện vọng của cháu.

Tại phiên tòa, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng cơ bản tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Trần Bảo P1 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Đinh Thị L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với anh Trần Bảo P. Bị đơn đang làm việc tại trường Trung học cơ sở H; Địa chỉ: thôn P2, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên thụ lý vụ án tranh Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Bảo P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Giữa chị L và anh P mâu thuẫn với nhau về việc ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn nên chị L có

quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị L và anh P kết hôn hợp pháp. Quá trình hôn nhân xảy ra mâu thuẫn, được Tòa án nhân dân huyện Tuy An công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 31/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 24/3/2020. Về con chung: Các đương sự có hai con chung tên Trần Bảo P1 – sinh ngày 16/3/2008 và Trần Bảo P2 – sinh ngày 24/11/2012. Anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng 02 con chung. Chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.500.000đ/cháu/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/4/2020.

Hiện nay cháu P1, đang sống cùng chị L tại khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Phú Yên và đang học tại trường Trung học cơ sở T. Xét cháu P1 là con gái, đang tuổi dậy thì, tâm sinh lý phát triển chưa ổn định phải có mẹ bên cạnh để trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Bên cạnh đó cháu đã về sống cùng mẹ vào cuối tháng 2/2020, tình cảm mẹ con gắn bó. Chị L là giáo viên tại Trường tiểu học C có đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc cho cháu P1. Mặc khác, thời gian cháu P1 sống cùng chị L, anh P không có khiếu nại hay trình bày ý kiến gì về việc chị L đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P1. Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã triệu tập họp lệ nhiều lần để anh P tham gia hòa giải trình bày ý kiến nhưng anh P cố tình vắng mặt nên không có căn cứ để xem xét yêu cầu của anh P.

Chị L và anh P có 02 con chung, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P1, còn anh P nuôi cháu P2. Mỗi người nuôi 01 con chung nên các bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Từ các căn cứ trên, đủ cơ sở xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về việc thay đổi người nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: chị Đinh Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị L đối với bị đơn anh Trần Bảo P.

Giao cháu Trần Bảo P1 – sinh ngày 16/3/2008 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Các bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đồng thời, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn,

không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về án phí: chị Đinh Thị L phải chịu **300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)** án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2019/0004382 ngày 07/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Chị L đã nộp đủ.

* Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1);
- VKSND h. A (2);
- THADS h. A (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (2); Án Văn (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Xuân Hương

